

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật; lĩnh vực chăn nuôi; lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1602/QĐ-UBND ngày 30/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;*

*Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-UBND ngày 20/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;*

*Căn cứ Quyết định số 1682/QĐ-UBND ngày 04/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;*

*Căn cứ Quyết định số 2714/QĐ-UBND ngày 21/8/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 11629/TTr-SNNMT ngày 18/9/2026.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; trồng trọt và bảo vệ thực vật; chăn nuôi; giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Bãi bỏ các quy trình nội bộ, cụ thể như sau:

1. Bãi bỏ 04 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản (*thủ tục hành chính số 04, 05, 06, 07, phần I và thủ tục hành chính số 04, 05, 06, 07, phần II*) được phê duyệt tại Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 17/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên.

2. Bãi bỏ 02 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản (*thủ tục hành chính số 01, 02, mục A, phần I và thủ tục hành chính số 01, 02, phần II*) được phê duyệt tại Quyết định số 1182/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên.

3. Bãi bỏ 01 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ thực vật (*thủ tục hành chính số 02, số thứ tự I, mục A, phần I và thủ tục hành chính số 02, số thứ tự I, mục A, phần II*); 01 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt (*thủ tục hành chính số 04, số thứ tự II, mục A, phần I và thủ tục hành chính số 04, số thứ tự II, mục A, phần II*) được phê duyệt tại Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 17/04/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

4. Bãi bỏ 04 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ thực vật (*thủ tục hành chính số 03, số thứ tự I, phần I và thủ tục hành chính số 03, số thứ tự I, phần II*); 03 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt (*thủ tục hành chính số 04, 05, 06, số thứ tự II, phần I và thủ tục hành chính số 04, 05, 06, số thứ tự II, phần II*) được phê duyệt tại Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 14/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật; lĩnh vực chăn nuôi, thú y; lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên.

5. Bãi bỏ 02 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực chăn nuôi (*thủ tục hành chính số 01, 02, số thứ tự I, Mục A, Phần I và thủ tục hành chính số 01, 02, số thứ tự I, Mục A, Phần II*) được phê duyệt tại Quyết định số 1940/QĐ-UBND ngày 22/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực chăn nuôi và thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên.

6. Bãi bỏ kể từ ngày 01/01/2027 đối với 03 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính cấp xã lĩnh vực giảm nghèo (*thủ tục hành chính số 01, 02, 03 phần I và nội dung quy trình số 01, 02, 03, phần II*) được phê duyệt tại Quyết định số 289/QĐ-UBND ngày 17/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực giảm nghèo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

**Điều 3.** Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Tua*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KSTTHC, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin và Dịch vụ sự nghiệp tỉnh;
- Viễn thông Thái Nguyên; *Nga*
- Lưu VT, HCC.

Tungnt, QĐ/T9/2026

*Tua*

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Loan*

**Nguyễn Thị Loan**

**Phụ lục**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
(Kèm theo Quyết định số: 3024 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2026  
của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

| STT       | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                               | Ghi chú                                                                                                                      |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>A</b>  | <b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>                                                                                                                   |                                                                                                                              |
| <b>I</b>  | <b>Lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản</b>                                                                                          |                                                                                                                              |
| 1         | Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra thông thường thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường    | Phân cấp từ Trung ương về tỉnh                                                                                               |
| 2         | Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra chặt thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường            |                                                                                                                              |
| 3         | Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản                            |                                                                                                                              |
| 4         | Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường                           | Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt kết quả thực hiện tại Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 20/6/2026 |
| 5         | Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước                                                                                        |                                                                                                                              |
| 6         | Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025: 2007 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025: 2005 |                                                                                                                              |
| 7         | Gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước                                                                                |                                                                                                                              |
| 8         | Thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước                                                                        |                                                                                                                              |
| <b>II</b> | <b>Trồng trọt và bảo vệ thực vật</b>                                                                                                                 |                                                                                                                              |

| STT | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                                                    | Ghi chú                                                                                                                      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón                                                                                                                                                                                    | Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt kết quả thực hiện tại Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 20/6/2026 |
| 2   | Chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết định bắt buộc                                                                                                                                                            |                                                                                                                              |
| 3   | Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng                                                                                                                                                                           | Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt kết quả thực hiện tại Quyết định số 1206/QĐ-UBND ngày 30/4/2026 |
| 4   | Ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng                                                                                                                                                                       |                                                                                                                              |
| 5   | Cấp Giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng                                                                                                                                                             |                                                                                                                              |
| 6   | Chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu được hưởng miễn thuế nhập khẩu theo hạn ngạch                                                                                                                                                    | Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt kết quả thực hiện tại Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 20/6/2026 |
| 7   | Chứng nhận lại chủng loại gạo thơm xuất khẩu được hưởng miễn thuế nhập khẩu theo hạn ngạch                                                                                                                                                |                                                                                                                              |
| 8   | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật                                                                                                                                                                           | Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt kết quả thực hiện tại Quyết định số 1206/QĐ-UBND ngày 30/4/2026 |
| III | Lĩnh vực chăn nuôi                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                              |
| 1   | Cấp giấy phép nhập khẩu sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi có chứa chất mới để khảo nghiệm, nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm, làm mẫu phân tích tại phòng thử nghiệm hoặc sản xuất, gia công nhằm mục đích xuất khẩu | Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt kết quả thực hiện tại Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 20/6/2026 |
| 2   | Công nhận kết quả khảo nghiệm sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi                                                                                                                                                                          |                                                                                                                              |
| B   | THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                              |
| I   | Lĩnh vực giảm nghèo                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                              |

| STT | Tên thủ tục hành chính                                                                                                      | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo định kỳ hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 – 2030. |         |
| 2   | Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trong năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 – 2030.        |         |

## PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

### A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

#### I. Lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản

#### 1. Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra thông thường thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Trách nhiệm xử lý                                                                                                                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | <p>Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ.</p> <p>- Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định;</p> <p>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định</p> <p>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ theo quy định.</p> <p>Chuyển hồ sơ cho Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản xử lý.</p> | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày làm việc                    | 1/4 ngày làm việc          |
| Bước 2           | Xem xét, phân công phòng chuyên môn/chuyên viên xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Lãnh đạo Chi cục: Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản                                                                               | 1/4 ngày làm việc                    | 1/4 ngày làm việc          |
| Bước 3           | <p>Kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</p> <p>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, tham mưu văn bản thông báo cho cơ sở và nêu rõ lý do.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, đầy đủ, tham mưu nội dung về kiểm tra hồ sơ.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Phòng chuyên môn/Chuyên viên được giao nhiệm vụ tham mưu xử lý hồ sơ thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản              | 1/4 ngày làm việc                    | 1/4 ngày làm việc          |
| Bước 4           | <p>- Kiểm tra hồ sơ.</p> <p>- Dự thảo Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt hoặc không đạt yêu cầu nhập khẩu.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Phòng chuyên môn/Chuyên viên được giao nhiệm vụ tham mưu xử lý hồ sơ thuộc Chi cục Quản                                                     | 1 ngày làm việc                      | 1 ngày làm việc            |

|                                       |                                                                                                                                                              |                                                                                                                                             |                   |                   |
|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
|                                       |                                                                                                                                                              | lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản                                                                                                      |                   |                   |
| Bước 5                                | Xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục phê duyệt Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt hoặc không đạt yêu cầu nhập khẩu                                          | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản                                                         | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| Bước 6                                | - Kiểm duyệt nội dung dự thảo Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt hoặc không đạt yêu cầu nhập khẩu.<br>- Trình Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét.    | Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản                                                                                | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| Bước 7                                | - Ký Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt hoặc không đạt yêu cầu nhập khẩu<br>- Chuyển kết quả cho chuyên viên được giao nhiệm vụ tham mưu thụ lý hồ sơ. | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                       | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| Bước 8                                | Chuyển kết quả giải quyết đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính                                                                 | Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ                                                                                                           | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| Bước 9                                | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân                                                                               | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                              | <b>03 ngày làm việc</b>                                                                                                                     |                   |                   |

**2. Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra chặt thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Trách nhiệm xử lý                                                                                                                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ.<br>- Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định;<br>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Phiếu | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày làm việc                    | 1/4 ngày làm việc          |

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                |                   |                   |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
|        | <p>yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định</p> <p>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ theo quy định.</p> <p>Chuyển hồ sơ cho Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản xử lý.</p>                                                 |                                                                                                                                |                   |                   |
| Bước 2 | Xem xét, phân công phòng chuyên môn/chuyên viên xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                         | Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản                                                                   | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| Bước 3 | <p>Kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</p> <p>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, tham mưu văn bản thông báo cho cơ sở và nêu rõ lý do.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, đầy đủ, tham mưu nội dung về kiểm tra hồ sơ, lấy mẫu, dự kiến chỉ tiêu kiểm nghiệm.</p> | Phòng chuyên môn/Chuyên viên được giao nhiệm vụ tham mưu xử lý hồ sơ thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| Bước 4 | <p>- Kiểm tra hồ sơ, tiến hành lấy mẫu, kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo yêu cầu.</p> <p>- Dự thảo Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt hoặc không đạt yêu cầu nhập khẩu</p>                                                                                     | Phòng chuyên môn/Chuyên viên được giao nhiệm vụ tham mưu xử lý hồ sơ thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản | 5 ngày làm việc   | 5 ngày làm việc   |
| Bước 5 | Xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục phê duyệt Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt hoặc không đạt yêu cầu nhập khẩu                                                                                                                                                                 | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản                                            | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| Bước 6 | <p>- Kiểm duyệt nội dung dự thảo Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt hoặc không đạt yêu cầu nhập khẩu.</p> <p>- Trình Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét.</p>                                                                                                                | Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản                                                                   | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| Bước 7 | <p>- Ký Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt hoặc không đạt yêu cầu nhập khẩu</p> <p>- Chuyển kết quả cho chuyên viên được giao nhiệm vụ tham mưu thụ lý hồ sơ.</p>                                                                                                             | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                          | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| Bước 8 | Chuyển kết quả giải quyết đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                        | Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ                                                                                              | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |

|                                       |                                                                                |                                                                                                                                             |                   |                   |
|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
| Bước 9                                | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                | <b>07 ngày làm việc</b>                                                                                                                     |                   |                   |

**3. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Trách nhiệm xử lý                                                                                                                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | <p>Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ theo quy định.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho đơn vị/bộ phận giải quyết (thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường) theo chức năng, nhiệm vụ được giao:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản (đối với cơ sở chế biến, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản; cơ sở sản xuất, kinh doanh muối ăn).</li> <li>- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (đối với cơ sở trồng trọt, kể cả hoạt động sơ chế được thực hiện tại cơ sở trồng trọt).</li> <li>- Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản (đối với cơ sở chăn nuôi; cơ sở sơ</li> </ul> | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày                             | 1/4 ngày                   |

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                              |          |          |
|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|----------|
|        | chế, giết mổ động vật; cơ sở chuyên kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc động vật; cơ sở nuôi trồng, khai thác/đánh bắt thủy sản)                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                              |          |          |
| Bước 2 | Xem xét, phân công phòng chuyên môn/chuyên viên xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                          | Lãnh đạo Chi cục:<br>Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản                                                                | 1,0 ngày | 1,0 ngày |
| Bước 3 | Kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:<br>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, tham mưu văn bản thông báo cho cơ sở và nêu rõ lý do.<br>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tham mưu Quyết định thành lập Đoàn thẩm định thực tế điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tại cơ sở. | Phòng chuyên môn/Chuyên viên được giao nhiệm vụ tham mưu xử lý hồ sơ thuộc Chi cục: Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản | 1,5 ngày | 1,5 ngày |
| Bước 4 | - Xem xét, ký văn bản thông báo hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ.<br>- Xem xét, ký Quyết định thành lập Đoàn thẩm định.                                                                                                                                                                     | Lãnh đạo Chi cục:<br>Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản                                                                | 1,0 ngày | 1,0 ngày |
| Bước 5 | - Thẩm định tại cơ sở.<br>- Căn cứ kết quả thẩm định, dự thảo Giấy chứng nhận ATTP hoặc văn bản thông báo không cấp Giấy chứng nhận ATTP, nêu rõ lý do.                                                                                                                              | Đoàn thẩm định                                                                                                                                                                               | 8,5 ngày | 8,5 ngày |
| Bước 6 | - Thẩm tra biên bản thẩm định<br>- Kiểm duyệt nội dung dự thảo Giấy chứng nhận ATTP hoặc văn bản thông báo không cấp Giấy chứng nhận ATTP.<br>- Trình Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét.                                                                                          | Lãnh đạo Chi cục:<br>Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản                                                                | 1,0 ngày | 1,0 ngày |
| Bước 7 | - Xem xét, ký Giấy chứng nhận ATTP hoặc văn bản thông báo không cấp Giấy chứng nhận ATTP.<br>- Chuyển kết quả cho chuyên viên được giao nhiệm vụ xử lý hồ sơ tại các Chi cục.                                                                                                        | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                                                                        | 1,0 ngày | 1,0 ngày |

|                                       |                                                                                              |                                                                                                                                             |                   |                   |
|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
| Bước 8                                | Chuyển kết quả giải quyết đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ tại các Chi cục                                                                                           | 1/2 ngày làm việc | 1/2 ngày làm việc |
| Bước 9                                | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân               | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                              | <b>15 ngày</b>                                                                                                                              |                   |                   |

**4. Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Trách nhiệm xử lý                                                                                                                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | <p>Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định;</li> <li>Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định</li> <li>Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ theo quy định.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho đơn vị/bộ phận giải quyết (thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường) theo chức năng, nhiệm vụ được giao:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản (đối với hàng hóa là sản phẩm trong nuôi trồng, thu hoạch, chế biến, bảo quản, vận chuyển nông sản, lâm sản, thủy sản, muối).</li> <li>Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (đối với hàng hóa là giống cây trồng;</li> </ul> | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày làm việc                    | 1/4 ngày làm việc          |

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                   |                   |
|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
|        | <p>phân bón; thuốc bảo vệ thực vật; vật tư, phụ gia, hóa chất sử dụng trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật).</p> <p>- Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản (đối với hàng hóa là giống vật nuôi, giống thủy sản; thuốc thú y; vật tư, phụ gia, hóa chất sử dụng trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y, thủy sản; hóa chất xử lý, cải tạo môi trường, dụng cụ, thiết bị chuyên dùng trong nuôi trồng thủy sản)</p> <p>- Chi cục Kiểm lâm (đối với hàng hóa là lâm sản; vật tư, phụ gia, hóa chất sử dụng trong lĩnh vực lâm nghiệp)</p> <p>- Phòng chuyên môn thuộc Sở (đối với hàng hóa là tài nguyên, khoáng sản; đo đạc bản đồ)</p> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                   |                   |
| Bước 2 | Phân công phòng chuyên môn/chuyên viên xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>- Lãnh đạo Chi cục: Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản; Kiểm lâm</p> <p>- Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường</p>                                                                                        | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| Bước 3 | <p>- Tổ chức kiểm tra hồ sơ.</p> <p>- Hoặc tiến hành kiểm tra tại nơi sản xuất trường hợp nhận thấy việc kiểm tra trên hồ sơ là chưa đủ căn cứ để cấp CFS hoặc phát hiện có dấu hiệu vi phạm quy định đối với CFS.</p> <p>- Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận.</p>                                                                                                                                                                       | <p>- Phòng chuyên môn được giao nhiệm vụ tham mưu xử lý hồ sơ thuộc Chi cục: Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản</p> <p>- Chuyên viên được giao nhiệm vụ tham mưu xử lý hồ sơ thuộc phòng chuyên môn Sở Nông nghiệp và Môi trường</p> | 1,0 ngày làm việc | 1,0 ngày làm việc |
| Bước 4 | - Kiểm duyệt nội dung dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - Lãnh đạo Chi cục: Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi,                                                                                                                                                                                                 | 1/2 ngày làm việc | 1/2 ngày làm việc |

|                                       |                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                             |                   |                   |
|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
|                                       | - Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, quyết định.                                                                                                                                                                                        | Thú y và Thủy sản;<br>Kiểm lâm<br>- Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường                                            |                   |                   |
| Bước 5                                | - Ký, ban hành Quyết định cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận.<br>- Chuyển kết quả cho chuyên viên được giao nhiệm vụ xử lý hồ sơ tại các Chi cục, phòng thuộc Sở. | Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                       | 1/2 ngày làm việc | 1/2 ngày làm việc |
| Bước 6                                | Chuyển kết quả giải quyết đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính                                                                                                                                                              | Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ tại các Chi cục, phòng thuộc Sở                                                                           | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| Bước 7                                | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân                                                                                                                                                                            | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                                                                                           | <b>03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</b>                                                                                     |                   |                   |

### 5. Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Trách nhiệm xử lý                                                                                                                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ.<br>- Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định;<br>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày làm việc                    | 1/4 ngày làm việc          |

|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                     |                   |                   |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
|                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Chuyển hồ sơ bản điện tử và bản giấy (đối với trường hợp phải có hồ sơ giấy) cho Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.</li> </ul> |                                                                                     |                   |                   |
| Bước 2           | Phân công phòng/bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                        | Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.                       | 3/4 ngày làm việc | 3/4 ngày làm việc |
| Bước 3           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiến hành soát xét hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung, tham mưu văn bản thông báo cho đơn vị nộp hồ sơ để hoàn chỉnh hồ sơ theo đúng quy định.</li> </ul>                                                              | Phòng/bộ phận chuyên môn thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản. | 8,0 ngày làm việc | 8,0 ngày làm việc |
| Bước 4           | Ký, ban hành văn bản thông báo cho đơn vị nộp hồ sơ để hoàn chỉnh hồ sơ theo đúng quy định                                                                                                                                                                                            | Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản                        | 01 ngày làm việc  | 01 ngày làm việc  |
| Bước 5           | Đơn vị nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                     | Không quy định    | Không quy định    |
| <b>Thời gian</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <b>10 ngày làm việc</b>                                                             |                   |                   |

**\* Kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ**

|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                     |                   |                   |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
| Bước 6  | - Tham mưu dự thảo quyết định thành lập đoàn đánh giá cơ sở kiểm nghiệm.                                                                                                                                                                                                                | Phòng/bộ phận chuyên môn thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản. | 13 ngày làm việc  | 13 ngày làm việc  |
| Bước 7  | Xem xét, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, ban hành quyết định thành lập đoàn đánh giá cơ sở kiểm nghiệm.                                                                                                                                                                 | Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản                        | 1,0 ngày làm việc | 1,0 ngày làm việc |
| Bước 8  | Ký, ban hành quyết định thành lập đoàn đánh giá cơ sở kiểm nghiệm.                                                                                                                                                                                                                      | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                               | 1,0 ngày làm việc | 1,0 ngày làm việc |
| Bước 9  | Đánh giá năng lực thực tế tại cơ sở kiểm nghiệm, thời gian khắc phục của cơ sở kiểm nghiệm                                                                                                                                                                                              | Đoàn đánh giá                                                                       | Không quy định    | Không quy định    |
| Bước 10 | Từ thời điểm kết thúc đánh giá tại cơ sở kiểm nghiệm, Đoàn đánh giá gửi kết luận về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản)                                                                                                              | Đoàn đánh giá                                                                       | 5 ngày làm việc   | 5 ngày làm việc   |
| Bước 11 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét kết quả đánh giá</li> <li>- Thành lập hội đồng tư vấn (nếu cần thiết)</li> <li>- Dự thảo Quyết định, trình Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ định cơ sở kiểm nghiệm đạt yêu cầu hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong</li> </ul> | Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản                        | 13 ngày làm việc  | 13 ngày làm việc  |

|                                       |                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                       |                   |                   |
|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
|                                       | trường hợp không chỉ định cho cơ sở kiểm nghiệm.                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                       |                   |                   |
| Bước 12                               | - Ký, ban hành Quyết định chỉ định cơ sở kiểm nghiệm đạt yêu cầu hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không chỉ định cho cơ sở kiểm nghiệm.<br>- Chuyển kết quả cho chuyên viên được giao nhiệm vụ xử lý hồ sơ | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                                                 | 1,5 ngày làm việc | 1,5 ngày làm việc |
| Bước 13                               | Chuyển kết quả giải quyết đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính                                                                                                                                      | Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ                                                                                                                                     | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| Bước 14                               | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân                                                                                                                                                    | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên                           | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                                                                   | <b>35 ngày làm việc nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ</b> (không bao gồm thời gian đánh giá năng lực thực tế tại cơ sở kiểm nghiệm, thời gian khắc phục của cơ sở kiểm nghiệm) |                   |                   |

**6. Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025:2007 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025:2005**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Trách nhiệm xử lý                                                                                                                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ.<br>- Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định;<br>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày làm việc                    | 1/4 ngày làm việc          |

|                  |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                     |                   |                   |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
|                  | - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ theo quy định<br>Chuyển hồ sơ bản điện tử và bản giấy (đối với trường hợp phải có hồ sơ giấy) cho Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản. |                                                                                     |                   |                   |
| Bước 2           | Phân công phòng/bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                             | Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.                       | 3/4 ngày làm việc | 3/4 ngày làm việc |
| Bước 3           | - Tiến hành soát xét hồ sơ.<br>- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung, tham mưu văn bản thông báo cho đơn vị nộp hồ sơ để hoàn chỉnh hồ sơ theo đúng quy định.                                                           | Phòng/bộ phận chuyên môn thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản. | 8,0 ngày làm việc | 8,0 ngày làm việc |
| Bước 4           | Ký, ban hành văn bản thông báo cho đơn vị nộp hồ sơ để hoàn chỉnh hồ sơ theo đúng quy định                                                                                                                                 | Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản                        | 01 ngày làm việc  | 01 ngày làm việc  |
| Bước 5           | Đơn vị nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ                                                                                                                                                                                 |                                                                                     | Không quy định    | Không quy định    |
| <b>Thời gian</b> |                                                                                                                                                                                                                            | <b>10 ngày làm việc</b>                                                             |                   |                   |

**\* Kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ**

**\* Trường hợp đánh giá thông qua thẩm định hồ sơ năng lực**

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                             |                   |                   |
|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
| Bước 6 | Thẩm định hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                      | Phòng/bộ phận chuyên môn thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản và các đơn vị liên quan. | 26 ngày làm việc  | 26 ngày làm việc  |
| Bước 7 | Dự thảo Quyết định, trình Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kèm theo danh mục các chỉ tiêu/phép thử đối với hồ sơ năng lực đáp ứng theo quy định hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không chỉ định cho cơ sở kiểm nghiệm. | Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản                                                | 02 ngày làm việc  | 02 ngày làm việc  |
| Bước 8 | - Ký, ban hành Quyết định chỉ định cơ sở kiểm nghiệm hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không chỉ định cho cơ sở kiểm nghiệm.<br>- Chuyển kết quả cho chuyên viên được giao nhiệm vụ xử lý hồ sơ                                                | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                       | 1,5 ngày làm việc | 1,5 ngày làm việc |
| Bước 9 | Chuyển kết quả giải quyết đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính                                                                                                                                                                         | Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ                                                                           | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |

|                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                             |                   |                   |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
| Bước 10                                                                                                               | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| <b>* Trường hợp kết quả thẩm định hồ sơ chưa đủ cơ sở kết luận năng lực phân tích của cơ sở đáp ứng theo quy định</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                             |                   |                   |
| Bước 6                                                                                                                | - Thẩm định hồ sơ.<br>- Tham mưu dự thảo quyết định thành lập đoàn đánh giá cơ sở kiểm nghiệm.                                                                                                                                                                                                                                                      | Phòng/bộ phận chuyên môn thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.                                                         | 7 ngày làm việc   | 7 ngày làm việc   |
| Bước 7                                                                                                                | Xem xét, trình Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, ban hành quyết định thành lập đoàn đánh giá cơ sở kiểm nghiệm.                                                                                                                                                                                                                                      | Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản                                                                                | 1,0 ngày làm việc | 1,0 ngày làm việc |
| Bước 8                                                                                                                | Ký, ban hành quyết định thành lập đoàn đánh giá cơ sở kiểm nghiệm.                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                       | 1,0 ngày làm việc | 1,0 ngày làm việc |
| Bước 9                                                                                                                | Đánh giá năng lực thực tế tại cơ sở kiểm nghiệm, thời gian khắc phục của cơ sở kiểm nghiệm                                                                                                                                                                                                                                                          | Đoàn đánh giá                                                                                                                               | Không quy định    | Không quy định    |
| Bước 10                                                                                                               | Từ thời điểm kết thúc đánh giá tại cơ sở kiểm nghiệm, Đoàn đánh giá gửi kết luận về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản)                                                                                                                                                                          | Đoàn đánh giá                                                                                                                               | 5 ngày làm việc   | 5 ngày làm việc   |
| Bước 11                                                                                                               | - Xem xét kết quả đánh giá<br>- Thành lập hội đồng tư vấn (nếu cần thiết)<br>- Dự thảo Quyết định, trình Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kèm theo danh mục các chỉ tiêu/phép thử đối với hồ sơ năng lực đáp ứng theo quy định hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không chỉ định cho cơ sở kiểm nghiệm. | Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản                                                                                | 14 ngày làm việc  | 14 ngày làm việc  |
| Bước 12                                                                                                               | - Ký, ban hành Quyết định chỉ định cơ sở kiểm nghiệm hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không chỉ định cho cơ sở kiểm nghiệm.<br>- Chuyển kết quả cho chuyên viên được giao nhiệm vụ xử lý hồ sơ                                                                                                                               | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                       | 1,5 ngày làm việc | 1,5 ngày làm việc |
| Bước 13                                                                                                               | Chuyển kết quả giải quyết đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ                                                                                                           | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |

|                                       |                                                                                |                                                                                                                                                                       |                   |                   |
|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
| Bước 14                               | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên                           | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                | <b>30 ngày làm việc nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ</b> (không bao gồm thời gian đánh giá năng lực thực tế tại cơ sở kiểm nghiệm, thời gian khắc phục của cơ sở kiểm nghiệm) |                   |                   |

### 7. Gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Trách nhiệm xử lý                                                                                                                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | <p>Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ.</p> <p>- Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định;</p> <p>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định</p> <p>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ theo quy định.</p> <p>Chuyển hồ sơ bản điện tử và bản giấy (đối với trường hợp phải có hồ sơ giấy) cho Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.</p> | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày làm việc                    | 1/4 ngày làm việc          |
| Bước 2           | Phân công phòng/bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.                                                                               | 3/4 ngày làm việc                    | 3/4 ngày làm việc          |
| Bước 3           | <p>- Tiến hành soát xét hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung, tham mưu văn bản thông báo cho đơn vị nộp hồ sơ để hoàn chỉnh hồ sơ theo đúng quy định.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Phòng/bộ phận chuyên môn thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.                                                         | 8,0 ngày làm việc                    | 8,0 ngày làm việc          |

|                  |                                                                                            |                                                              |                  |                  |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------------------|------------------|
| Bước 4           | Ký, ban hành văn bản thông báo cho đơn vị nộp hồ sơ để hoàn chỉnh hồ sơ theo đúng quy định | Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản | 01 ngày làm việc | 01 ngày làm việc |
| Bước 5           | Đơn vị nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ                                                 |                                                              | Không quy định   | Không quy định   |
| <b>Thời gian</b> |                                                                                            | <b>10 ngày làm việc</b>                                      |                  |                  |

**\* Kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ**

|         |                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                     |                   |                   |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
| Bước 6  | - Tham mưu dự thảo quyết định thành lập đoàn đánh giá cơ sở kiểm nghiệm.                                                                                                                                                                        | Phòng/bộ phận chuyên môn thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản. | 13 ngày làm việc  | 13 ngày làm việc  |
| Bước 7  | Xem xét, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, ban hành quyết định thành lập đoàn đánh giá cơ sở kiểm nghiệm.                                                                                                                         | Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản                        | 1,0 ngày làm việc | 1,0 ngày làm việc |
| Bước 8  | Ký, ban hành quyết định thành lập đoàn đánh giá cơ sở kiểm nghiệm.                                                                                                                                                                              | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                               | 1,0 ngày làm việc | 1,0 ngày làm việc |
| Bước 9  | Đánh giá năng lực thực tế tại cơ sở kiểm nghiệm, thời gian khắc phục của cơ sở kiểm nghiệm                                                                                                                                                      | Đoàn đánh giá                                                                       | Không quy định    | Không quy định    |
| Bước 10 | Từ thời điểm kết thúc đánh giá tại cơ sở kiểm nghiệm, Đoàn đánh giá gửi kết luận về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản)                                                                      | Đoàn đánh giá                                                                       | 5 ngày làm việc   | 5 ngày làm việc   |
| Bước 11 | - Xem xét kết quả đánh giá<br>- Thành lập hội đồng tư vấn (nếu cần thiết)<br>- Dự thảo Quyết định chỉ định chỉ định cơ sở kiểm nghiệm đạt yêu cầu hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không chỉ định cho cơ sở kiểm nghiệm. | Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản                                 | 13 ngày làm việc  | 13 ngày làm việc  |
| Bước 12 | - Ký, ban hành Quyết định chỉ định chỉ định cơ sở kiểm nghiệm đạt yêu cầu hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không chỉ định cho cơ sở kiểm nghiệm.<br>- Chuyển kết quả cho chuyên viên được giao nhiệm vụ xử lý hồ sơ      | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                               | 1,5 ngày làm việc | 1,5 ngày làm việc |
| Bước 13 | Chuyển kết quả giải quyết đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính                                                                                                                                                    | Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ                                                   | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |

|                                       |                                                                                |                                                                                                                                                                       |                   |                   |
|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
| Bước 14                               | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên                           | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                | <b>35 ngày làm việc nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ</b> (không bao gồm thời gian đánh giá năng lực thực tế tại cơ sở kiểm nghiệm, thời gian khắc phục của cơ sở kiểm nghiệm) |                   |                   |

**8. Thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Trách nhiệm xử lý                                                                                                                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ.<br>- Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định;<br>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định<br>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ theo quy định.<br>Chuyển hồ sơ bản điện tử và bản giấy (đối với trường hợp phải có hồ sơ giấy) cho Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày làm việc                    | 1/4 ngày làm việc          |
| Bước 2           | Phân công phòng/bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.                                                                               | 3/4 ngày làm việc                    | 3/4 ngày làm việc          |
| Bước 3           | - Tiến hành soát xét hồ sơ.<br>- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung, tham mưu văn bản thông báo cho đơn vị nộp hồ sơ để hoàn chỉnh hồ sơ theo đúng quy định.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Phòng/bộ phận chuyên môn thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.                                                         | 8,0 ngày làm việc                    | 8,0 ngày làm việc          |

|                  |                                                                                            |                                                              |                  |                  |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------------------|------------------|
| Bước 4           | Ký, ban hành văn bản thông báo cho đơn vị nộp hồ sơ để hoàn chỉnh hồ sơ theo đúng quy định | Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản | 01 ngày làm việc | 01 ngày làm việc |
| Bước 5           | Đơn vị nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ                                                 |                                                              | Không quy định   | Không quy định   |
| <b>Thời gian</b> |                                                                                            | <b>10 ngày làm việc</b>                                      |                  |                  |

**\* Kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ**

|         |                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                     |                   |                   |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
| Bước 6  | - Tham mưu dự thảo quyết định thành lập đoàn đánh giá cơ sở kiểm nghiệm.                                                                                                                                                                        | Phòng/bộ phận chuyên môn thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản. | 13 ngày làm việc  | 13 ngày làm việc  |
| Bước 7  | Xem xét, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký, ban hành quyết định thành lập đoàn đánh giá cơ sở kiểm nghiệm.                                                                                                                         | Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản                        | 1,0 ngày làm việc | 1,0 ngày làm việc |
| Bước 8  | Ký, ban hành quyết định thành lập đoàn đánh giá cơ sở kiểm nghiệm.                                                                                                                                                                              | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                               | 1,0 ngày làm việc | 1,0 ngày làm việc |
| Bước 9  | Đánh giá năng lực thực tế tại cơ sở kiểm nghiệm, thời gian khắc phục của cơ sở kiểm nghiệm                                                                                                                                                      | Đoàn đánh giá                                                                       | Không quy định    | Không quy định    |
| Bước 10 | Từ thời điểm kết thúc đánh giá tại cơ sở kiểm nghiệm, Đoàn đánh giá gửi kết luận về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản)                                                                      | Đoàn đánh giá                                                                       | 5 ngày làm việc   | 5 ngày làm việc   |
| Bước 11 | - Xem xét kết quả đánh giá<br>- Thành lập hội đồng tư vấn (nếu cần thiết)<br>- Dự thảo Quyết định chỉ định chỉ định cơ sở kiểm nghiệm đạt yêu cầu hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không chỉ định cho cơ sở kiểm nghiệm. | Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản                                 | 13 ngày làm việc  | 13 ngày làm việc  |
| Bước 12 | - Ký, ban hành Quyết định chỉ định chỉ định cơ sở kiểm nghiệm đạt yêu cầu hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không chỉ định cho cơ sở kiểm nghiệm.<br>- Chuyển kết quả cho chuyên viên được giao nhiệm vụ xử lý hồ sơ      | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                               | 1,5 ngày làm việc | 1,5 ngày làm việc |
| Bước 13 | Chuyển kết quả giải quyết đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính                                                                                                                                                    | Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ                                                   | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |
| Bước 14 | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân                                                                                                                                                                  | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm        | 1/4 ngày làm việc | 1/4 ngày làm việc |

|                                       |  |                                                                                                                                                                       |  |  |
|---------------------------------------|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|                                       |  | Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên                                                                                                        |  |  |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |  | <b>35 ngày làm việc nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ</b> (không bao gồm thời gian đánh giá năng lực thực tế tại cơ sở kiểm nghiệm, thời gian khắc phục của cơ sở kiểm nghiệm) |  |  |

## II. Lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật

### 1. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón

*1.1. Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón hết hạn; thay đổi về địa điểm sản xuất phân bón; thay đổi về loại phân bón, dạng phân bón, công suất sản xuất trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân)*

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Trách nhiệm xử lý                                                                                                                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | - Tiếp nhận hồ sơ, trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời bằng văn bản tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 ngày làm việc đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính.<br>- Chuyển hồ sơ bản điện tử và bản giấy (đối với trường hợp phải có hồ sơ giấy) đến Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 2           | Phân công lãnh đạo phòng/trạm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                                                                        | 0,5 ngày làm việc                    | 0,5 ngày làm việc          |
| Bước 3           | Chỉ đạo chuyên viên thực hiện kiểm tra, xem xét tính hợp lệ của hồ sơ:<br>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ tham mưu văn bản thông báo cho cơ sở.<br>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, tham mưu quyết định thành lập Đoàn thẩm định, kiểm tra thực tế tại cơ sở.                                                                                                                  | Lãnh đạo phòng/trạm thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                                                       | 14 ngày làm việc                     | 14 ngày làm việc           |

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                          | Trách nhiệm xử lý                                              | Thời gian giải quyết                 |                            |
|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                                  |                                                                                                                                                                                                                             |                                                                | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
|                                  | - Tham mưu dự thảo hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, trình Chi cục trưởng phê duyệt.                          |                                                                |                                      |                            |
| Bước 4                           | - Duyệt dự thảo hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận.<br>- Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt. | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên           | 1 ngày làm việc                      | 1 ngày làm việc            |
| Bước 5                           | Ký, ban hành Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận                                                                               | Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường                          | 3 ngày làm việc                      | 3 ngày làm việc            |
| Bước 6                           | Thực hiện đăng ký, đóng dấu và chuyển trả kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả                                                                                                                                       | Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường                           | 1 ngày làm việc                      | 1 ngày làm việc            |
| Bước 7                           | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân                                                                                                                                              | Chuyên viên tại Bộ phận Một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| <b>Thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                                                             |                                                                | <b>20 ngày làm việc</b>              |                            |

*1.2. Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận thay đổi nội dung thông tin tổ chức, cá nhân ghi trên Giấy chứng nhận.*

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                       | Trách nhiệm xử lý                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                          |                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | - Tiếp nhận hồ sơ, trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết | 1/8 ngày làm việc                    | 1/8 ngày làm việc          |

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Trách nhiệm xử lý                                                                               | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                 | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
|                  | nộp trực tiếp; trả lời bằng văn bản tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 ngày làm việc đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính.<br>- Chuyển hồ sơ bản điện tử và bản giấy (đối với trường hợp phải có hồ sơ giấy) đến Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                                                                                                                                               | thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên |                                      |                            |
| Bước 2           | Phân công lãnh đạo phòng/trạm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                            | 2/8 ngày làm việc                    | 2/8 ngày làm việc          |
| Bước 3           | Chỉ đạo chuyên viên thực hiện kiểm tra, xem xét tính hợp lệ của hồ sơ:<br>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ tham mưu văn bản thông báo cho cơ sở.<br>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, tham mưu quyết định thành lập Đoàn thẩm định, kiểm tra thực tế tại cơ sở.<br>- Tham mưu dự thảo hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, trình Chi cục trưởng phê duyệt. | Lãnh đạo phòng/trạm thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                           | 1 ngày làm việc                      | 1 ngày làm việc            |
| Bước 4           | - Duyệt dự thảo hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận.<br>- Trình Giám đốc sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt.                                                                                                                                                                                                                                   | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                            | 3/8 ngày làm việc                    | 3/8 ngày làm việc          |
| Bước 5           | Ký, ban hành Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                           | 3 ngày làm việc                      | 3 ngày làm việc            |
| Bước 6           | Thực hiện đăng ký, đóng dấu và chuyển trả kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                            | 1/8 ngày làm việc                    | 1/8 ngày làm việc          |

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                             | Trách nhiệm xử lý                                              | Thời gian giải quyết                 |                            |
|----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                                  |                                                                                |                                                                | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 7                           | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân | Chuyên viên tại Bộ phận Một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 1/8 ngày làm việc                    | 1/8 ngày làm việc          |
| <b>Thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                |                                                                | <b>5 ngày làm việc</b>               |                            |

## **2. Chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết định bắt buộc**

*2.1. Trường hợp chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ nhằm mục đích công cộng, phi thương mại, phục vụ nhu cầu quốc phòng, an ninh, an ninh lương thực và dinh dưỡng cho nhân dân hoặc đáp ứng các nhu cầu cấp thiết của xã hội như thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh, ô nhiễm môi trường trên diện rộng.*

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Trách nhiệm xử lý                                                                                                                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | - Tiếp nhận hồ sơ, trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời bằng văn bản tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 ngày làm việc đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính.<br>- Chuyển hồ sơ bản điện tử và bản giấy (đối với trường hợp phải có hồ sơ giấy) đến Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 2           | Phân công lãnh đạo phòng/trạm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                                                                        | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 3           | Chỉ đạo chuyên viên thực hiện kiểm tra, thẩm định hồ sơ; xem xét, dự thảo Quyết định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng hoặc thông báo từ chối và nêu rõ lý do, trình Chi cục trưởng phê duyệt.                                                                                                                                                          | Lãnh đạo phòng/trạm thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                                                       | 4,5 ngày làm việc                    | 4,5 ngày làm việc          |

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                              | Trách nhiệm xử lý                                              | Thời gian giải quyết                 |                            |
|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 4                           | Duyệt và trình Giám đốc sở Nông nghiệp và Môi trường hồ sơ, dự thảo Quyết định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng đồng thời thông báo cho bên chuyển giao và bên nhận chuyển giao để thực hiện; trường hợp không ban hành, trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên           | 0,5 ngày làm việc                    | 0,5 ngày làm việc          |
| Bước 5                           | Ký Quyết định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng đồng thời thông báo cho bên chuyển giao và bên nhận chuyển giao để thực hiện; trường hợp không ban hành, trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do                                                                  | Giám đốc sở Nông nghiệp và Môi trường                          | 2 ngày làm việc                      | 2 ngày làm việc            |
| Bước 6                           | Thực hiện đăng ký, đóng dấu và chuyển trả kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả                                                                                                                                                                                           | Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường                           | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 7                           | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân                                                                                                                                                                                                  | Chuyên viên tại Bộ phận Một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| <b>Thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                | <b>8 ngày làm việc</b>               |                            |

2.2. Đối với Trường hợp chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ cho người có nhu cầu và năng lực sử dụng giống cây trồng không đạt được thỏa thuận với người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng về việc ký kết hợp đồng sử dụng giống cây trồng mặc dù trong 12 tháng (trừ trường hợp bất khả kháng) đã cố gắng thương lượng với mức giá và các điều kiện thương mại thỏa đáng và người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng bị coi là thực hiện hành vi hạn chế cạnh tranh bị cấm theo quy định của pháp luật về cạnh tranh

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                        | Trách nhiệm xử lý                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                           |                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | - Tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, trả lời ngay tính đầy đủ | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Trách nhiệm xử lý                                                                               | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                 | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
|                  | của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời bằng văn bản tính đầy đủ đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính.<br>- Chuyển hồ sơ bản điện tử và bản giấy (đối với trường hợp phải có hồ sơ giấy) đến Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên |                                      |                            |
| Bước 2           | Phân công lãnh đạo phòng/trạm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                            | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 3           | Chỉ đạo chuyên viên thực hiện kiểm tra, xem xét tính hợp lệ của hồ sơ:<br>- Thẩm định hồ sơ, thông báo cho người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng về yêu cầu chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng.<br>+ Trường hợp người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng không trả lời hoặc có văn bản đồng ý với yêu cầu chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng, dự thảo Quyết định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng.<br>+ Trường hợp người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng có ý kiến phản đối với yêu cầu chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng, xem xét ý kiến phản đối.<br>+ Trường hợp yêu cầu chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng phù hợp với quy định, dự thảo Quyết định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng và thông báo cho bên chuyển giao và bên nhận chuyển giao để thực hiện.<br>+ Trường hợp yêu cầu chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng không có đủ căn cứ theo quy | Lãnh đạo phòng/trạm thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                           | 12,5 ngày làm việc                   | 12,5 ngày làm việc         |

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                  | Trách nhiệm xử lý                                              | Thời gian giải quyết                 |                            |
|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                                  |                                                                                                                                                                                                                     |                                                                | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
|                                  | định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 21 Nghị định số 79/2023/NĐ-CP, sau khi nhận được ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, dự thảo thông báo từ chối và nêu rõ lý do.<br>- Trình Chi cục trưởng phê duyệt. |                                                                |                                      |                            |
| Bước 4                           | Duyệt và trình Giám đốc sở Nông nghiệp và Môi trường dự thảo hồ sơ Chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết định bắt buộc.                                                                  | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên           | 0,5 ngày làm việc                    | 0,5 ngày làm việc          |
| Bước 5                           | Ký Quyết định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng                                                                                                                                                    | Giám đốc sở Nông nghiệp và Môi trường                          | 2 ngày làm việc                      | 2 ngày làm việc            |
| Bước 6                           | Thực hiện đăng ký, đóng dấu và chuyển trả kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả                                                                                                                               | Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường                           | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 7                           | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân                                                                                                                                      | Chuyên viên tại Bộ phận Một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| <b>Thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                                                     |                                                                | <b>16 ngày làm việc</b>              |                            |

### 3. Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Trách nhiệm xử lý                                                                                                                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | - Tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời bằng văn bản tính đầy đủ đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính.<br>- Chuyển hồ sơ bản điện tử và bản giấy (đối với trường hợp phải có hồ sơ giấy) đến Chi | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Trách nhiệm xử lý                                                     | Thời gian giải quyết                 |                            |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                       | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
|                                  | cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên.                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                       |                                      |                            |
| Bước 2                           | Phân công lãnh đạo phòng/trạm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                  | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 3                           | Chỉ đạo tổ chức thẩm định, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ:<br>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ tham mưu văn bản thông báo cho cơ sở và nêu rõ lý do.<br>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: tổ chức thẩm định, dự thảo Thông báo ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng<br>- Trình Chi cục trưởng phê duyệt | Lãnh đạo phòng/trạm thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên | 2,5 ngày làm việc                    | 2,5 ngày làm việc          |
| Bước 4                           | - Duyệt hồ sơ và dự thảo Thông báo ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng trình Giám đốc sở xem xét, quyết định ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng, trường hợp không ghi nhận, trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do                                                  | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                  | 0,5 ngày làm việc                    | 0,5 ngày làm việc          |
| Bước 5                           | Ký Thông báo ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng                                                                                                                                                                                                                                               | Giám đốc sở Nông nghiệp và Môi trường                                 | 1 ngày làm việc                      | 1 ngày làm việc            |
| Bước 6                           | Thực hiện đăng ký, đóng dấu và chuyển trả kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả                                                                                                                                                                                                                                      | Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường                                  | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 7                           | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân                                                                                                                                                                                                                                             | Chuyên viên tại Bộ phận Một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên        | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| <b>Thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                       | <b>5 ngày làm việc</b>               |                            |

#### 4. Ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Trách nhiệm xử lý                                                                                                                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời bằng văn bản tính đầy đủ đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính.</li> <li>- Chuyển hồ sơ bản điện tử và bản giấy (đối với trường hợp phải có hồ sơ giấy) đến Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên</li> </ul> | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 2           | Phân công lãnh đạo phòng/trạm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                                                                        | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 3           | <ul style="list-style-type: none"> <li>Chỉ đạo tổ chức thẩm định, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ:</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ tham mưu văn bản thông báo cho cơ sở và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: tổ chức thẩm định, dự thảo Thông báo ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng</li> <li>- Trình Chi cục trưởng phê duyệt</li> </ul>                                | Lãnh đạo phòng/trạm thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                                                       | 2,75 ngày làm việc                   | 2,75 ngày làm việc         |
| Bước 4           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt hồ sơ và dự thảo Thông báo ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng trình Giám đốc sở xem xét, quyết định ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng, trường hợp không ghi nhận, trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do</li> </ul>                                                                                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                                                                        | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 5           | Ký Thông báo ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Giám đốc sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                       | 1 ngày làm việc                      | 1 ngày làm việc            |

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                                    | Trách nhiệm xử lý                                              | Thời gian giải quyết                 |                            |
|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                                  |                                                                                       |                                                                | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 6                           | Thực hiện đăng ký, đóng dấu và chuyển trả kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả | Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường                           | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 7                           | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân        | Chuyên viên tại Bộ phận Một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| <b>Thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                       |                                                                | <b>5 ngày làm việc</b>               |                            |

**5. Cấp Giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Trách nhiệm xử lý                                                                                                                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | - Tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời bằng văn bản tính đầy đủ đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính.<br>- Chuyển hồ sơ bản điện tử và bản giấy (đối với trường hợp phải có hồ sơ giấy) đến Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 2           | Phân công lãnh đạo phòng/trạm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                                                                        | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 3           | Chỉ đạo tổ chức thẩm định, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ:<br>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ tham mưu văn bản thông báo cho cơ sở và nêu rõ lý do.<br>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: tổ chức thẩm định, dự thảo hồ sơ kết quả cấp Giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng.                                                             | Lãnh đạo phòng/trạm thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                                                       | 2,75 ngày làm việc                   | 2,75 ngày làm việc         |

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Trách nhiệm xử lý                                              | Thời gian giải quyết                 |                            |
|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
|                                  | - Trình Chi cục trưởng phê duyệt                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                |                                      |                            |
| Bước 4                           | - Duyệt dự thảo hồ sơ kết quả cấp Giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng trình Giám đốc sở xem xét, quyết định cấp Giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng.<br>- Trường hợp hồ sơ không cấp, trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên           | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 5                           | Ký Giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng                                                                                                                                                                                                                            | Giám đốc sở Nông nghiệp và Môi trường                          | 1 ngày làm việc                      | 1 ngày làm việc            |
| Bước 6                           | Thực hiện đăng ký, đóng dấu và chuyển trả kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả                                                                                                                                                                                                                   | Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường                           | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 7                           | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân                                                                                                                                                                                                                          | Chuyên viên tại Bộ phận Một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| <b>Thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                | <b>5 ngày làm việc</b>               |                            |

**6. Chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu được hưởng miễn thuế nhập khẩu theo hạn ngạch**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Trách nhiệm xử lý                                                                                                                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | - Tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời bằng văn bản tính đầy đủ đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính.<br>- Chuyển hồ sơ bản điện tử và bản giấy (đối với trường hợp phải có | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Trách nhiệm xử lý                                                     | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                       | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
|                  | hồ sơ giấy) đến Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                       |                                      |                            |
| Bước 2           | Phân công lãnh đạo phòng/trạm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                  | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 3           | Chỉ đạo tổ chức thẩm định, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ:<br>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ tham mưu văn bản thông báo cho cơ sở và nêu rõ lý do.<br>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: tổ chức thẩm định, dự thảo hồ sơ kết quả Chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu được hưởng miễn thuế nhập khẩu theo hạn ngạch, trình lãnh đạo chi cục phê duyệt. | Lãnh đạo phòng/trạm thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên | 2,75 ngày làm việc                   | 2,75 ngày làm việc         |
| Bước 4           | Duyệt dự thảo hồ sơ kết quả Chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu được hưởng miễn thuế nhập khẩu theo hạn ngạch.<br>- Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt.                                                                                                                                                                      | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                  | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 5           | Ký chứng nhận vào mục 10 mẫu Giấy chứng nhận chủng loại gạo thơm quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 103/2020/NĐ-CP đối với gạo thơm xuất khẩu sang EU hoặc Phụ lục VIa ban hành kèm theo Nghị định số 11/2022/NĐ-CP đối với gạo thơm xuất khẩu sang UK; trường hợp không chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do    | Giám đốc sở Nông nghiệp và Môi trường                                 | 1 ngày làm việc                      | 1 ngày làm việc            |
| Bước 6           | Thực hiện đăng ký, đóng dấu và chuyển trả kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả                                                                                                                                                                                                                                                                | Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường                                  | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| Bước 7           | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuyên viên tại Bộ phận Một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên        | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |

| Thứ tự công việc          | Nội dung công việc | Trách nhiệm xử lý | Thời gian giải quyết                 |                            |
|---------------------------|--------------------|-------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                           |                    |                   | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Thời gian giải quyết TTHC |                    |                   | 5 ngày làm việc                      |                            |

**7. Chứng nhận lại chủng loại gạo thơm xuất khẩu được hưởng miễn thuế nhập khẩu theo hạn ngạch**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Trách nhiệm xử lý                                                                                                                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời bằng văn bản tính đầy đủ đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính.</li> <li>- Chuyển hồ sơ bản điện tử và bản giấy (đối với trường hợp phải có hồ sơ giấy) Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên</li> </ul>                     | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 1/8 ngày làm việc                    | 1/8 ngày làm việc          |
| Bước 2           | Phân công lãnh đạo phòng/trạm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                                                                        | 2/8 ngày làm việc                    | 2/8 ngày làm việc          |
| Bước 3           | Chỉ đạo tổ chức thẩm định, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ tham mưu văn bản thông báo cho cơ sở và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: tổ chức thẩm định, dự thảo hồ sơ kết quả Chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu được hưởng miễn thuế nhập khẩu theo hạn ngạch, trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên phê duyệt.</li> </ul> | Lãnh đạo phòng/trạm thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                                                       | 1 ngày làm việc                      | 1 ngày làm việc            |
| Bước 4           | Duyệt dự thảo hồ sơ kết quả Chứng nhận lại chủng loại gạo thơm xuất                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                                                                        | 3/8 ngày làm việc                    | 3/8 ngày làm việc          |

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Trách nhiệm xử lý                                              | Thời gian giải quyết                 |                            |
|----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
|                                  | khẩu được hưởng miễn thuế nhập khẩu theo hạn ngạch.<br>- Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt.                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                |                                      |                            |
| Bước 5                           | Ký chứng nhận vào mục 10 mẫu Giấy chứng nhận lại chủng loại gạo thơm quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 103/2020/NĐ-CP đối với gạo thơm xuất khẩu sang EU hoặc Phụ lục VIIa ban hành kèm theo Nghị định số 11/2022/NĐ-CP đối với gạo thơm xuất khẩu sang UK; trường hợp không chứng nhận lại phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. | Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường                          | 1 ngày làm việc                      | 1 ngày làm việc            |
| Bước 6                           | Thực hiện đăng ký, đóng dấu và chuyển trả kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả                                                                                                                                                                                                                                                                        | Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường                           | 1/8 ngày làm việc                    | 1/8 ngày làm việc          |
| Bước 7                           | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuyên viên tại Bộ phận Một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 1/8 ngày làm việc                    | 1/8 ngày làm việc          |
| <b>Thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                | <b>3 ngày làm việc</b>               |                            |

### 8. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                     | Trách nhiệm xử lý                                                                                                                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | - Tiếp nhận hồ sơ, trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời bằng văn bản tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 ngày làm việc đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Trách nhiệm xử lý                                                     | Thời gian giải quyết                 |                            |
|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                       | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
|                                  | - Chuyển hồ sơ bản điện tử và bản giấy (đối với trường hợp phải có hồ sơ giấy) đến Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                       |                                      |                            |
| Bước 2                           | Phân công lãnh đạo phòng/trạm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                  | 0,5 ngày làm việc                    | 0,5 ngày làm việc          |
| Bước 3                           | Chỉ đạo tổ chức thẩm định, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ:<br>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ tham mưu văn bản thông báo cho cơ sở.<br>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, tham mưu quyết định thành lập Đoàn thẩm định, kiểm tra thực tế tại cơ sở.<br>- Tham mưu dự thảo hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp, trình lãnh đạo phòng phê duyệt.<br>- Trình Chi cục trưởng. | Lãnh đạo phòng/trạm thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên | 7,5 ngày làm việc                    | 7,5 ngày làm việc          |
| Bước 4                           | Xem xét, kiểm duyệt dự thảo... và trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên                  | 1 ngày làm việc                      | 1 ngày làm việc            |
| Bước 5                           | Ký, ban hành Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật hoặc văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường                                 | 5 ngày làm việc                      | 5 ngày làm việc            |
| Bước 6                           | Thực hiện đăng ký, đóng dấu và chuyển trả kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường                                  | 0,5 ngày làm việc                    | 0,5 ngày làm việc          |
| Bước 7                           | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuyên viên tại Bộ phận Một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên        | 0,25 ngày làm việc                   | 0,25 ngày làm việc         |
| <b>Thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                       | <b>15 ngày làm việc</b>              |                            |

### III. Lĩnh vực chăn nuôi

**1. Cấp giấy phép nhập khẩu sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi có chứa chất mới để khảo nghiệm, nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm, làm mẫu phân tích tại phòng thử nghiệm hoặc sản xuất, gia công nhằm mục đích xuất khẩu**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Trách nhiệm xử lý                                                                                            | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                              | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | <p>Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC theo quy định;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ theo quy định</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản</p> | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày làm việc                    | 1/4 ngày làm việc          |
| Bước 2           | Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Lãnh đạo Phòng chuyên môn của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản                                           | 1/2 ngày làm việc                    | 1/2 ngày làm việc          |
| Bước 3           | <p>Công chức được giao xử lý tiến hành kiểm tra, thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu đạt dự thảo Giấy phép nhập khẩu sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chuyên viên Phòng chuyên môn của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản được giao xử lý hồ sơ                  | 3,75 ngày làm việc                   | 3,75 ngày làm việc         |

|                                       |                                                                                                                                       |                                                                                                              |                         |                   |
|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------------|
|                                       | - Trường hợp từ chối cấp dự thảo văn bản trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do<br>- Nếu không đạt dự thảo văn bản nêu rõ lý do         |                                                                                                              |                         |                   |
| Bước 4                                | Xem xét thảo Giấy phép nhập khẩu sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi hoặc văn bản trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do                 | Lãnh đạo phòng chuyên môn của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản                                           | 1/2 ngày làm việc       | 1/2 ngày làm việc |
| Bước 5                                | Duyệt dự thảo Giấy phép nhập khẩu sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi hoặc văn bản trả lời trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường | Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản                                                                | 1/2 ngày làm việc       | 1/2 ngày làm việc |
| Bước 6                                | Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả TTHC                                                                                                     | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                        | 01 ngày làm việc        | 01 ngày làm việc  |
| Bước 7                                | Trả kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên          | Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                         | 1/4 ngày làm việc       | 1/4 ngày làm việc |
| Bước 8                                | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân                                                        | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày làm việc       | 1/4 ngày làm việc |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                       |                                                                                                              | <b>07 ngày làm việc</b> |                   |

## 2. Công nhận kết quả khảo nghiệm sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                        | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết                                           | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                           | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết                                           | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | Công chức tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra, tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, tiếp nhận vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, như sau: | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp | 1/4 ngày làm việc                    | 1/4 ngày làm việc          |

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết                                  | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết                                  | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
|                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ từ chối nhận hồ sơ, nêu rõ lý do từ chối, hướng dẫn tổ chức cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống giải quyết TTHC</li> <li>- Chuyển hồ sơ Lãnh đạo phòng chuyên môn của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản</li> </ul> | trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên                                         |                                      |                            |
| Bước 2           | Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản        | 1/2 ngày làm việc                    | 1/2 ngày làm việc          |
| Bước 3           | Tham mưu thành lập Hội đồng đánh giá kết quả khảo nghiệm gồm: đại diện Sở Nông nghiệp và Môi trường, các đơn vị có liên quan và các chuyên gia kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chuyên viên phòng chuyên môn của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản | 02 ngày làm việc                     | 02 ngày làm việc           |
| Bước 4           | Xem xét dự thảo thành lập Hội đồng đánh giá kết quả khảo nghiệm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Lãnh đạo phòng chuyên môn của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản    | 1/2 ngày làm việc                    | 1/2 ngày làm việc          |
| Bước 5           | Xem xét dự thảo thành lập Hội đồng đánh giá kết quả khảo nghiệm trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản                         | 1/2 ngày làm việc                    | 1/2 ngày làm việc          |
| Bước 6           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định thành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                 | 01 ngày làm việc                     | 01 ngày làm việc           |

| Thứ tự công việc                                        | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                             | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết                                                                         | Thời gian giải quyết                 |                            |
|---------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                                                         |                                                                                                                                                                                                                | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết                                                                         | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận một cửa bất kỳ |
|                                                         | lập Hội đồng đánh giá kết quả khảo nghiệm                                                                                                                                                                      |                                                                                                              |                                      |                            |
| Bước 7                                                  | Theo ý kiến của Hội đồng thẩm định: Dự thảo Quyết định công nhận sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi có chứa chất mới đã qua khảo nghiệm; trường hợp không công nhận, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do | Chuyên viên phòng chuyên môn của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản được giao xử lý                        | 3,75 ngày làm việc                   | 3,75 ngày làm việc         |
| Bước 8                                                  | Xem xét Dự thảo Quyết định công nhận sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi có chứa chất mới đã qua khảo nghiệm; trường hợp không công nhận, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do                             | Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản                                                                | 1/2 ngày làm việc                    | 1/2 ngày làm việc          |
| Bước 9                                                  | Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả TTHC                                                                                                                                                                              | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                        | 1/2 ngày làm việc                    | 1/2 ngày làm việc          |
| Bước 10                                                 | Trả kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên                                                                                   | Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                         | 1/4 ngày làm việc                    | 1/4 ngày làm việc          |
| Bước 11                                                 | Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân                                                                                                                                 | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày làm việc                    | 1/4 ngày làm việc          |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC: 10 ngày làm việc</b> |                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                              |                                      |                            |

## B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

### I. Lĩnh vực giảm nghèo

**1. Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo định kỳ hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                    | Trách nhiệm xử lý                                                                                            | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                              | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận Một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.<br>- Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn của UBND xã, phường.                                                                        | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày                             | 1/4 ngày                   |
| Bước 2           | - Phòng chuyên môn xem xét phân công cho công chức thụ lý hồ sơ;<br>- Xử lý hồ sơ, nghiên cứu tham mưu đề xuất giải quyết thủ tục hành chính.                                                                                         | Lãnh đạo phòng chuyên môn của UBND xã, phường được phân công.                                                | 1/4 ngày                             | 1/4 ngày                   |
| Bước 3           | Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát, tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình, tổ chức họp dân để lấy ý kiến về kết quả rà soát.                                                                                                      | Công chức phòng chuyên môn của UBND xã, phường, người thực hiện rà soát                                      | 89 ngày                              | 90 ngày                    |
| Bước 4           | Niêm yết, thông báo công khai kết quả rà soát.                                                                                                                                                                                        | Công chức phòng chuyên môn của UBND xã, phường                                                               | 03 ngày                              | 03 ngày                    |
| Bước 5           | Tổng hợp Danh sách dự kiến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo sau khi rà soát, dự thảo quyết định công nhận kết quả rà soát.                                                                                                      | Công chức phòng chuyên môn của UBND xã, phường                                                               | 05 ngày                              | 05 ngày                    |
| Bước 6           | Trình Chủ tịch UBND xã, phường kết quả rà soát.                                                                                                                                                                                       | Lãnh đạo phòng chuyên môn của UBND xã, phường                                                                | 01 ngày                              | 01 ngày                    |
| Bước 7           | - Quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo.<br>- Văn bản trả lời, nêu rõ lý do đối với trường hợp không đủ điều kiện công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo. | Chủ tịch UBND xã, phường                                                                                     | 05 ngày                              | 05 ngày                    |
| Bước 8           | Vào sổ văn bản, đóng dấu lưu hồ sơ, chuyển trả kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.                                                                                                                                          | Văn thư UBND xã, phường.                                                                                     | 1/4 ngày                             | 1/4 ngày                   |

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                          | Trách nhiệm xử lý                                                                                            | Thời gian giải quyết                 |                            |
|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                                  |                                                                             |                                                                                                              | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận Một cửa bất kỳ |
| Bước 9                           | Số hóa, lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho hộ gia đình. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày                             | 1/4 ngày                   |
| <b>Thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                             |                                                                                                              | <b>104 ngày</b>                      |                            |

**2. Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trong năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                             | Trách nhiệm xử lý                                                                                            | Thời gian giải quyết                 |                            |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                |                                                                                                              | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận Một cửa bất kỳ |
| Bước 1           | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.<br>- Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn của UBND xã, phường. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày                             | 1/4 ngày                   |
| Bước 2           | - Phòng chuyên môn xem xét phân công cho công chức thụ lý hồ sơ;<br>- Xử lý hồ sơ, nghiên cứu tham mưu đề xuất giải quyết thủ tục hành chính.                  | Lãnh đạo phòng chuyên môn của UBND xã, phường                                                                | 1/4 ngày                             | 1/4 ngày                   |
| Bước 3           | Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát, tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình, tổ chức họp dân để lấy ý kiến về kết quả rà soát.                               | Công chức phòng chuyên môn của UBND xã, phường                                                               | 3,5 ngày                             | 3,5 ngày                   |
| Bước 4           | Niêm yết, thông báo công khai kết quả rà soát.                                                                                                                 | Công chức phòng chuyên môn của UBND xã, phường                                                               | 03 ngày                              | 03 ngày                    |
| Bước 5           | Tổng hợp Danh sách dự kiến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo sau khi rà soát, dự thảo quyết định công nhận kết quả rà soát.                               | Công chức phòng chuyên môn của UBND xã, phường                                                               | 1/2 ngày                             | 1/2 ngày                   |

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                         | Trách nhiệm xử lý                                                                                            | Thời gian giải quyết                 |                            |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|
|                                  |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                              | Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết | Tại Bộ phận Một cửa bất kỳ |
| Bước 6                           | Trình Chủ tịch UBND xã, phường kết quả rà soát.                                                                                                                                                                            | Lãnh đạo phòng chuyên môn của UBND xã, phường                                                                | 1/2 ngày                             | 1/2 ngày                   |
| Bước 7                           | - Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo.<br>- Văn bản trả lời, nêu rõ lý do đối với trường hợp không đủ điều kiện công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo. | Chủ tịch UBND xã, phường                                                                                     | 1/2 ngày                             | 1/2 ngày                   |
| Bước 8                           | Vào sổ văn bản, đóng dấu lưu hồ sơ, chuyển trả kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.                                                                                                                               | Văn thư UBND xã, phường                                                                                      | 1/4 ngày                             | 1/4 ngày                   |
| Bước 9                           | Số hóa, lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho hộ gia đình.                                                                                                                                                | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên | 1/4 ngày                             | 1/4 ngày                   |
| <b>Thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                              | <b>09 ngày</b>                       |                            |